

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 6 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Trả lời và kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đến sau kỳ họp thứ Sáu HĐND huyện khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026**

*Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-HĐND ngày 22/5/2023 của HĐND huyện về Giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri đến sau kỳ họp thứ Sáu, HĐND huyện khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026;*

*Tiếp theo Báo cáo số 941/BC-UBND ngày 12/12/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc trả 202lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Sáu; Báo cáo số 202/BC-UBND ngày 31/3/2023 của UBND huyện Tuần Giáo về việc trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Sáu, HĐND huyện khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026;*

UBND huyện báo cáo trả lời và kết quả giải quyết các ý kiến kiến nghị của cử tri chưa được giải quyết dứt điểm đến sau kỳ họp thứ Sáu, HĐND huyện khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

#### **I. CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ ĐẾN SAU KỲ HỌP THỨ TƯ**

*1. Khẩn trương hoàn thành phương án và giải quyết dứt điểm các nội dung liên quan đến công tác đền bù, tái định cư của dự án nắn suối giai đoạn 1 tại khối Đoàn Kết thị trấn Tuần Giáo.*

#### **Trả lời:**

Dự án nắn suối giai đoạn 1 tại khối Đoàn Kết thị trấn Tuần Giáo có tổng diện tích thu hồi là: 17.154,2m<sup>2</sup> (trong đó đất UBND thị trấn quản lý là 9.757,6m<sup>2</sup>). Tổng số hộ có đất bị thu hồi: 31 hộ và một tổ chức. Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình đã được UBND huyện phê duyệt bổ sung tại Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 là 25 hộ gia đình và 01 tổ chức, diện tích thu hồi là 16.720 m<sup>2</sup>.

Đến nay diện tích đất đã giải phóng mặt bằng của các hộ gia đình: 7.387,6m<sup>2</sup>; với 28 hộ. Trong đó:

- Số hộ đồng ý bàn giao mặt bằng và nhận tiền: 16 hộ.
- Số hộ đồng ý bàn giao mặt bằng (đã lấy tiền bồi thường đất BHK và vật kiến trúc, cây cối hoa màu; chưa lấy tiền đất ODT): 6 hộ (Đỗ Xuân Điệp, Tưởng Thị Ty, Nguyễn Thị Liên, Đỗ Thị Dung, Hoàng Ngọc Hưng, Nguyễn Thị Tâm) diện tích 2.691m<sup>2</sup>.
- Số hộ chưa có trong phương án bổ sung năm 2022: 06 hộ (Nguyễn Thị Cẩm gộp vào thửa Cao Thị Lan, còn lại 05 hộ so với tại Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 22/5/2014) diện tích 403,1m<sup>2</sup>.

- 01 hộ ảnh hưởng nằm ngoài biên thu hồi: Hoàng Ngọc Hưng (Đề nghị tăng mức hỗ trợ đối với tài sản vật kiến trúc ảnh hưởng ngoài phạm vi thu hồi).

Diện tích chưa đồng ý với phương án giải phóng mặt bằng là 927,7 m<sup>2</sup> với hộ: 03 hộ (Nguyễn Văn Huyền; Vũ Việt Duân; Lò Thị Minh).

*Về phương án xử lý tháo dỡ:*

- Đối với diện tích các hộ chưa đồng ý với phương án giải phóng mặt bằng (927,7 m<sup>2</sup>) gồm 03 hộ (Nguyễn Văn Huyền; Vũ Việt Duân; Lò Thị Minh), UBND huyện giao Trung tâm Quản lý đất đai hoàn thiện phương án cưỡng chế kiểm đếm trình UBND huyện phê duyệt và thực hiện quy trình tiếp theo để thực hiện dứt điểm công tác giải phóng mặt bằng.

- Đối với các hộ đã chấp hành đã bàn giao mặt bằng để xây dựng công trình nhưng chưa nhận tiền: UBND huyện chỉ đạo Ban Quản lý Dự án các công trình huyện đã nhiều lần phối hợp với Trung tâm Quản lý đất đai và UBND thị trấn tuyên truyền phổ biến, giải thích về các quy định bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất, tuy nhiên chỉ gia đình ông Nguyễn Đắc Đỉnh và Nguyễn Đắc Anh đồng ý, các hộ khác chưa nhất trí. Thời gian tới huyện tiếp tục tuyên truyền vận động Nhân dân để giải quyết dứt điểm.

*2. Đề nghị UBND huyện có ý kiến trao đổi với Công ty Mắc Ca, để lãnh đạo Công ty Mắc Ca thực hiện chi trả tiền % cho Nhân dân trong bản Bó Giáng xã Quài Nưa về việc góp đất trồng cây Mắc Ca.*

**Trả lời:**

Về nội dung này UBND huyện đã có ý kiến với Công ty Maccadamia tỉnh Điện Biên, ngày 28/4/2023 Công ty đã có văn bản số 06/MC-DB ngày 28/4/2023 về việc cam kết thời gian chi trả tiền hưởng lợi của người dân tham gia góp đất trồng cây Mắc ca năm 2015, chăm sóc, bảo vệ vườn cây Mắc ca. Theo văn bản trả lời của Công ty việc chi trả tiền hưởng lợi của người dân tham gia góp đất trồng cây Mắc ca năm 2015 sẽ được công ty cam kết chi trả cho người dân trước ngày 15/10/2023 (Có văn bản trả lời của Công ty kèm theo).

*3. Cử tri bản Mường 2, xã Mường Mùn đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, yêu cầu Công ty cổ phần cao su trả lại đất không trồng cao su cho người dân để người dân lấy đất canh tác (do cao su bị cháy hoàn toàn, phần đất này Công ty Cổ phần cao su không trồng lại cây cao su mà cho người dân bản Huồi Cáy - xã Mùn Chung mượn để trồng lúa, ngô).*

**Trả lời:**

Qua ý kiến của người dân bản Mường 2, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp & PTNT phối hợp với Công ty Cổ phần cao su Điện Biên xuống làm việc trực tiếp với xã, bản và tổ chức họp với các hộ dân, tiến hành kiểm tra thực địa, khoanh vùng, diện tích cao su bị cháy không trồng lại để trả cho 28 hộ, với tổng diện tích 13,774 ha. Qua cuộc họp người dân đều thống nhất viết đơn đề nghị trả lại đất để canh tác và không nhận tiền góp đất 10% hằng năm. Đến nay Công ty đã làm biên bản trả lại đất cho 6 hộ dân với tổng diện tích 3,644 ha. Hiện còn

22 hộ mới có đơn đề nghị nên chưa được trả lại đất, Công ty vẫn đang quản lý và hàng năm vẫn chi trả 10% tiền góp đất cho các hộ dân.

Để xử lý dứt điểm nội dung kiến nghị trên, UBND huyện đã giao UBND xã Mường Mùn phối hợp với Công ty Cổ phần cao su Điện Biên tổ chức họp dân thống nhất nội dung làm việc, hoàn tất thủ tục trả lại đất cho 22 hộ dân còn lại, báo cáo tiến độ, kết quả giải quyết về UBND huyện (qua Phòng NN&PTNT).

*4. Đề nghị huyện có ý kiến với Doanh nghiệp Quang Ván trả nốt số tiền còn lại để cho các cá nhân tham gia cùng làm mặt bằng xây dựng nhà Văn hóa bản Co Đũa xã Mường Khong.*

**Trả lời:**

Công trình Nhà văn hóa bản Co Đũa xã Mường Khong được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (Chương trình 135), chủ đầu tư là Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Mường Khong đã lựa chọn tổ, nhóm thợ thi công xây dựng công trình theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 161/2016/NĐ-CP như sau:

Đã ban hành Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND xã Mường Khong về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nhà văn hóa bản Co Đũa xã Mường Khong, trong đó nêu rõ hình thức lựa chọn nhà thầu theo hình thức tham gia thực hiện của cộng đồng. Tiếp theo chủ đầu tư là Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Mường Khong, đã ban hành thông báo mời tham dự gói thầu xây lắp số 60/2019/TB-BQLTHCCTMTQG ngày 06/6/2019 mời Cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể, tổ, nhóm thợ trên địa bàn toàn xã tới tham gia đấu thầu gói thầu xây lắp công trình. Chủ đầu tư đã ban hành Quyết định số 65/QĐ-BQLTH CCTMTQG ngày 13/6/2019 về phê duyệt kết quả lựa chọn tổ thợ gói thầu xây lắp công trình: Nhà văn hóa bản Co Đũa xã Mường Khong. Đại diện tổ thợ là ông Lò Văn Thăm - Tổ trưởng thi công, đã tiến hành ký hợp đồng số 01/2019/HĐ-XD, ngày 14/6/2019 về thi công gói thầu xây dựng công trình. Hiện công trình đã thi công xong và đưa vào khai thác sử dụng.

Với quy trình thực hiện tại Điều 7 Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020; đến nay công trình đã được thanh toán đầy đủ số tiền. UBND huyện yêu cầu chủ đầu tư là Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Mường Khong có trách nhiệm đôn đốc tổ thợ thi công là ông Lò Văn Thăm - Tổ trưởng để thanh toán dứt điểm số tiền còn lại cho các cá nhân tham gia cùng làm mặt bằng xây dựng nhà Văn hóa bản Co Đũa xã Mường Khong. Giao UBND xã Mường Khong có trách nhiệm phân tích, giải thích rõ cho người dân và cử tri bản Co Đũa với quy trình thực hiện nêu trên Doanh nghiệp Quang Ván không thuộc trách nhiệm phải chi trả số tiền công của các cá nhân tham gia cùng làm mặt bằng xây dựng nhà Văn hóa bản Co Đũa mà thuộc trách nhiệm của Tổ trưởng tổ thợ thi công là ông Lò Văn Thăm.

*5. Đề nghị UBND huyện có ý kiến trao đổi với Công ty Mắc Ca, đề nghị Lãnh đạo Công ty Mắc Ca đến làm việc với 02 hộ dân tại bản Mạ Khúa (ông Vừ*

*Chờ Lénh) về diện tích khoảng 1,8 ha. Trước đó Công ty san ủi đường băng và đã trồng cây Mắc Ca, diện tích đất này thuộc quyền sử dụng của 02 hộ dân.*

**Trả lời:**

Về nội dung kiến nghị này, UBND huyện đã có ý kiến trả lời tại Báo cáo số 733/BC-UBND ngày 4/10/2022. Tại văn bản trên, UBND huyện giao phòng NN&PTNT phối hợp với UBND xã Quài Nưa tiếp tục tham mưu giải quyết dứt điểm nội dung trên, kịp thời báo cáo UBND huyện nắm, chỉ đạo. Tuy nhiên đến nay, UBND xã Quài Nưa chưa có báo cáo kết quả giải quyết giữa 02 cá nhân là ông Vũ Chờ Nénh (cử tri có kiến nghị) và ông Lò Văn Chiến (cá nhân đứng tên Hợp đồng trồng Mắc ca trên mảnh đất mà ông Nénh kiến nghị). Trong thời gian tới UBND huyện tiếp tục chỉ đạo phòng NN&PTNT phối hợp với UBND xã Quài Nưa để giải quyết dứt điểm ý kiến kiến nghị của cử tri.

*6. Đường vành đai từ đầu bản Đông qua khỏi Trường Xuân đến khối 20/7 (thị trấn Tuần Giáo) tiến độ quá chậm gây ảnh hưởng đến đời sống người dân, dự án này huyện có làm nữa hay không? và nếu tiếp tục thi công thì đến khi nào xong?*

**Trả lời:**

Dự án đường từ khối 20/7 - bản Đông, thị trấn Tuần Giáo được UBND phê duyệt đầu tư trong giai đoạn 2020 - 2023. Hiện tại Nhà thầu chưa có mặt bằng để triển khai thi công (do còn vướng 07 hộ di chuyển nhà và tái định cư).

Tại Quyết định số 3364/QĐ-UBND ngày 21/11/2021 về phê duyệt phương án bồi thường GPMB thuộc dự án lần 01 (tài sản, vật kiến trúc, cây cối hoa màu): Có 11 hộ đã nhận tiền hỗ trợ bồi thường GPMB (đạt 100% so với phương án phê duyệt). Còn lại 07 hộ thuộc đối tượng tái định cư, nằm trong phương án bồi thường GPMB lần 02 đang được Trung tâm Quản lý đất đai lập phương án (vì ngày 19/6/2023 UBND tỉnh mới phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tại QĐ số 980/QĐ-UBND). Hiện nay quỹ đất tái định cư thuộc khối Tân Giang thị trấn Tuần Giáo đã được phê duyệt và đủ điều kiện cấp tái định cư cho các hộ thuộc diện tái định cư của dự án. UBND huyện đã chỉ đạo Ban quản lý dự án các công trình huyện phối hợp với Trung tâm Quản lý đất đai và các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện phương án bồi thường GPMB lần 02 để chi trả tiền và bàn giao quỹ đất tái định cư cho các hộ gia đình, sau khi các hộ bàn giao mặt bằng huyện sẽ chỉ đạo đơn vị thi công khẩn trương thi công hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng trong năm 2023.

*7. Phương án giải quyết đền bù 13,1m<sup>2</sup> đất của ông Lò Văn Lanh, ngã ba trung tâm xã Nà Sáy.*

**Trả lời:**

Theo phương án bồi thường GPMB của dự án đường nội cụm Trung tâm cụm xã Nà Sáy đã được phê duyệt năm 2011, nhà ông Lò Văn Lanh (thực tế là ông Lò Văn Danh) được thu hồi 13,1m<sup>2</sup> và đã lấy tiền bồi thường (tính cho nhà ông Lò Văn Pâng, đã được sự đồng ý của hai hộ). Hiện tại diện tích đất xen kẹt tại ngã ba còn lại của ông Lò Văn Danh là 6,3m<sup>2</sup> đã được quy chủ và dự kiến thu

hội để thực hiện dự án: Đường liên xã Nà Sáy - Mường Khong (ông Lò Văn Danh đã nhất trí và ký hồ sơ địa chính).

*8. Việc giải quyết những vướng mắc giữa đường nội đồng của bản Pom Ban xã Quài Tở với đất thổ cư của Ông Vũ Thanh Bình, cư trú tại khối Trường Xuân, thị trấn Tuần Giáo.*

**Trả lời:**

Đối với ý kiến, kiến nghị trên của cử tri, UBND huyện đã có trả lời tại Văn bản trả lời số 994/BC-UBND ngày 08/12/2021. Khi lập Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Tuần Giáo, UBND huyện đã cập nhật, điều chỉnh hướng tuyến đường tại vị trí này theo như ý kiến đề nghị của Nhân dân bản Pom Ban và UBND xã Quài Tở, đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 1731/QĐ-UBND ngày 20/9/2022. Ngày 25/11/2022, UBND xã Quài Tở đã ban hành Văn bản số 33/TTr-UBND về việc đề nghị đầu tư xây dựng bê tông hóa đường nội đồng và đường lên nghĩa địa của bản Pom Ban, xã Quài Tở. Ngày 31/3/2023, UBND huyện đã giao Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ Tầng, Tài nguyên và Môi trường phối hợp UBND xã Quài Tở kiểm tra thực địa đường nội đồng và đường lên nghĩa địa của bản Pom Ban xã Quài Tở. Qua kiểm tra, các bên đã thống nhất: Những kiến nghị của Nhân dân bản Pom Ban và UBND xã Quài Tở là phù hợp theo nhu cầu thực tế và nguyện vọng của người dân. UBND huyện đã giao các cơ quan chuyên môn tham mưu cho UBND huyện để thực hiện các bước tiếp theo theo quy.

*9. Cử tri tại nhóm hộ Pa Cá xã Nà Sáy: Đề nghị huyện đầu tư xây dựng đường nước sinh hoạt cho nhóm hộ (khoảng 500m), lấy nguồn nước từ công trình nước sinh hoạt cụm xã Nà Sáy.*

**Trả lời:**

UBND huyện đã giao Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện đã phối hợp với Ban Quản lý dự án các công trình, UBND xã, Tổ quản lý vận hành nước sinh hoạt cụm xã Nà Sáy đã kiểm tra xác minh thực tế, có 10 hộ dân trong đó có 08 hộ chưa được lắp đặt đường ống, đồng hồ đo nước, hiện tại tuyến ống đã lắp đặt được 02 hộ và 02 điểm trường Mầm non và Tiểu học. UBND xã Nà Sáy và Tổ vận hành quản lý nước sinh hoạt đã có ý kiến đến Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường tỉnh Điện Biên để xuống kiểm tra đấu nối cho 08 hộ dân còn lại trong thời gian tới.

*10. Cử tri xã Mường Khong: Đề nghị huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với xã tiếp tục tăng cường tuyên truyền, vận động hai hộ dân không đồng ý hiến đất gây cản trở quá trình thi công đường từ bản Co Đưa - Trung tâm xã Mường Khong.*

**Trả lời:**

Sau khi có kiến nghị, UBND huyện đã chỉ đạo Ban quản lý dự án các công trình phối hợp với Trung tâm Quản lý đất đai và UBND xã Mường Khong vận động tuyên truyền đối với 02 hộ dân trên, tuy nhiên hai hộ nhất quyết không đồng

ý. Đề Nhân dân đi lại thuận tiện và hoàn thiện nốt dự án, Ban quản lý dự án các công trình huyện đã chỉ đạo nhà thầu thi công nền mặt đường theo nền đường cũ đối với 02 đoạn đường còn vướng mắc trên và đưa vào sử dụng từ tháng 01/2023 (*tổng chiều dài khoảng 100m trước cửa nhà bà Lò Thị Diên và ông Quảng Văn Toàn*). Bên cạnh đó, Ban quản lý dự án các công trình huyện đã bàn giao mốc biên đường theo thiết kế đã được phê duyệt đối với 02 đoạn đường này để UBND xã Mường Khong có trách nhiệm quản lý chặt chẽ việc xây dựng đối với hai hộ dân trên, không để Nhân dân xây dựng mới nhà, vật kiến trúc hoặc mở rộng vào phạm vi đường đã quy hoạch và đã được Ban quản lý dự án các công trình cắm mốc bàn giao.

*11. Hiện nay tường bao của công trình trụ sở Công an huyện đã xây dựng sát với nhà tập thể và tường bao của Điện lực Tuần Giáo (dài khoảng 50m) do vậy đã không có rãnh thoát nước cho khu dân cư. Đề nghị huyện, các đơn vị chuyên môn khảo sát, thiết kế và có giải pháp xây dựng hệ thống rãnh thoát nước cho một số hộ dân tổ 3, khối 20/7.*

**Trả lời:**

Nội dung này, UBND huyện đã giao Ban quản lý dự án các công trình huyện tổ chức khảo sát lập hồ sơ thiết kế hệ thống thoát nước mặt cho cả khu vực dân cư của khối. Trong thời gian tới khi bố trí được nguồn vốn huyện sẽ tiến hành đầu tư xây dựng. Qua kiểm tra thực tế, trước khi xây trụ sở Công an huyện, các hộ dân thoát nước tự do sang khu vực đất vườn ươm của Ban quản lý rừng phòng hộ (hiện là đất trụ sở mới của Công an huyện). Trước mắt đề thoát nước thải sinh hoạt, đề nghị UBND thị trấn hướng dẫn các hộ dân chủ động làm rãnh thoát nước của gia đình ra hệ thống thoát nước chung.

*12. Việc xâm canh đất tại xã Phình Sáng của các hộ dân xã Xá Nhè, huyện Tủa Chùa và xã Phình Sáng.*

**Trả lời:**

Về thực trạng: Hiện có 23 hộ dân xã Xá Nhè, Mường Đun huyện Tủa Chùa xâm canh đất thuộc địa giới hành chính xã Phình Sáng, khu vực Tiểu khu 573; Các hộ làm lán tạm ở, canh tác khu vực này khoảng 10 năm, cá biệt có hộ trên 15 năm. Khu vực đã được UBND tỉnh Điện Biên giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tuần Giáo quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 01/12/2016. Địa giới hành chính khu vực này, giữa xã Phình Sáng với xã Xá Nhè huyện Tủa Chùa ổn định, đã được xác định tại thực địa.

Quá trình giải quyết: Từ năm 2016 UBND huyện Tuần Giáo đã ban hành các văn bản, kế hoạch, Quyết định thành lập Tổ công tác, phối hợp với UBND huyện Tủa Chùa, xã Xá Nhè nhiều lần đến thực địa đề tuyên truyền, yêu cầu cam kết, chấm dứt tình trạng xâm canh, xâm cư. UBND xã Phình Sáng đã thông báo bằng văn bản, lập biên bản và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Một số hộ dân đã ký cam kết. Nhưng tất cả các hộ dân cố tình không thực hiện, không chấm dứt việc xâm canh, xâm cư. Khi các tổ công tác đến thực địa, các hộ dân bỏ trốn về bản, không gặp, gây khó khăn cho công tác tuyên truyền, vận động. Đây là vấn đề khó

khăn, phức tạp, kéo dài; để giải quyết cần có sự tham gia của các cơ quan liên quan của hai huyện Tuần Giáo và Tủa Chùa. Trước mắt UBND huyện giao UBND xã Phình Sáng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục tuyên truyền, yêu cầu ký cam kết, chấm dứt tình trạng xâm canh, xâm cư trên địa bàn.

*13. Thực hiện việc xác minh quy trình khai thác gỗ thông do người dân bản Hua Sa A trồng.*

**Trả lời:**

Đối với rừng trồng phòng hộ việc khai thác quy định tại Khoản 3, Điều 55, Luật Lâm nghiệp năm 2017, như sau:

*“ 3. Đối với rừng phòng hộ là rừng trồng, được quy định như sau:*

*a) Được khai thác cây phụ trợ, chặt tỉa thưa khi rừng trồng có mật độ lớn hơn mật độ quy định;*

*b) Được khai thác cây trồng chính khi đạt tiêu chuẩn khai thác theo phương thức khai thác chọn hoặc chặt trắng theo băng, đám rừng;*

*c) Sau khi khai thác, chủ rừng phải thực hiện việc tái sinh hoặc trồng lại rừng trong vụ trồng rừng kế tiếp và tiếp tục quản lý, bảo vệ.”*

Nội dung này được hướng dẫn chi tiết tại Khoản 3, Điều 20, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, cụ thể:

*“3. Khai thác gỗ rừng trồng*

*a) Đối tượng: Theo quy định tại khoản 3 Điều 55 của Luật Lâm nghiệp;*

*b) Điều kiện: Chủ rừng phải lập phương án khai thác gỗ theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*c) Phương thức khai thác: Khai thác tỉa thưa cây trồng chính phải bảo đảm mật độ còn lại ít nhất 600 cây/ha và phân bố đều trong lô. Khai thác chọn cây trồng chính cường độ không quá 20% trữ lượng. Khai thác trắng theo băng thì chiều rộng băng không quá 30 m; khai thác trắng theo đám thì diện tích đám không quá 3 ha, tổng diện tích khai thác hằng năm không vượt quá 20% tổng diện tích rừng đã đạt tiêu chuẩn phòng hộ.”*

Tiếp đó, đối với gỗ rừng trồng phòng hộ do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu thực hiện theo quy định tại Điều 11, Thông tư số 26/2022/TT-BNN ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về quản lý truy xuất nguồn gốc lâm sản, cụ thể:

*“ Điều 11. Khai thác thực vật rừng thông thường từ rừng trồng do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu; khai thác thực vật rừng thông thường từ rừng phòng hộ là rừng trồng do tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư tự đầu tư*

*1. Hồ sơ:*

*a) Bản sao Phương án khai thác được phê duyệt đối với trường hợp khai thác gỗ hoặc bản sao Phương án khai thác do chủ rừng lập theo Mẫu số 11 tại*

*Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này đối với trường hợp khai thác thực vật rừng ngoài gỗ, bộ phận, dẫn xuất từ thực vật rừng;*

*b) Bản sao quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với trường hợp khai thác tận dụng gỗ trên diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác hoặc bản sao quyết định phê duyệt dự án lâm sinh hoặc bản sao tài liệu chứng minh việc thực hiện các biện pháp lâm sinh đối với khai thác tận dụng trong quá trình thực hiện điều chỉnh tổ thành rừng, nuôi dưỡng rừng và áp dụng biện pháp lâm sinh khác.*

*2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành khai thác, chủ lâm sản hoặc tổ chức, cá nhân được chủ lâm sản ủy quyền nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này và bản sao Bảng kê lâm sản đến Cơ quan Kiểm lâm sở tại để theo dõi, tổng hợp.”*

Như vậy: Chủ rừng phải lập phương án khai thác theo mẫu số 11 tại Thông tư số 26/2022/TT-BNN ngày 30/12/2022 gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để được phê duyệt khai thác theo quy định.

*14. Việc cắm biển chỉ dẫn đường giao thông tại điểm giao giữa Quốc lộ 6 và đường rẽ vào xã Rạng Đông.*

#### **Trả lời:**

Việc cắm biển chỉ dẫn đường giao thông tại điểm giao giữa Quốc lộ 6 và đường rẽ vào xã Rạng Đông đã được Sở Giao thông vận tải chỉ đạo Công ty cổ phần đường bộ 226 thực hiện vào đầu năm 2023 theo ý kiến kiến nghị của cử tri.

## **II. CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ TRƯỚC VÀ SAU KỲ HỌP THỨ SÁU**

### **1. Các ý kiến trước kỳ họp thứ Sáu**

*(1) Việc xây quan tâm đầu tư xây đường bậc thang lên Hang Thắm Khương - khu di tích Quốc gia để tạo thuận lợi cho việc tham quan cũng như tôn tạo, bảo vệ khu Di tích lịch sử Quốc gia (bản Bó xã Chiềng Đông).*

*(2) Việc đầu tư làm đường bê tông và đường điện đến khu di tích cấp Quốc gia: Hang Háng Chớ (bản Đề Chia A, xã Pú Nhung).*

#### **Trả lời:**

Đối với 02 ý kiến trên, UBND huyện trả lời như sau:

- Di tích khảo cổ Hang Thắm Khương thuộc địa phận xã Chiềng Đông và di tích danh lam thắng cảnh Hang Há Chớ thuộc địa phận xã Pú Nhung được xếp hạng di tích Quốc gia. Thực hiện các Quyết định xếp hạng, huyện đã tổ chức Lễ công bố Quyết định và đón nhận Bằng xếp hạng, bước đầu huyện đã xây dựng biển báo, biển chỉ dẫn vào di tích và giao cho xã quản lý, bảo vệ.

- Tuy nhiên, vì nguồn kinh phí của huyện còn hạn hẹp, công tác xã hội hóa, kêu gọi các nguồn đầu tư còn khó khăn. Trong thời gian tới UBND huyện tiếp tục chỉ đạo Phòng Văn hóa & Thông tin và các cơ quan liên quan nghiên cứu, bố trí nguồn lực từ Dự án 6 về Văn hóa trong Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai, đồng thời kêu



gọi xã hội hóa các nguồn lực để triển khai thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ phục vụ công tác bảo tồn di tích kết hợp với phát triển du lịch tại các điểm di tích đã được xếp hạng trên địa bàn huyện.

*(3) Việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng đối với phần diện tích rừng đã đo đạc lại do bản Nậm Mu quản lý, trước đây chi trả nhằm sang một số bản khác (bản Nậm Mu xã Rạng Đông).*

**Trả lời:**

UBND huyện đã chỉ đạo Ban quản lý rừng phòng hộ huyện phối hợp với các cơ quan chuyên môn đã xác minh làm rõ. Qua trao đổi và nắm bắt thông tin tại các buổi làm việc với địa phương được biết phần diện tích rừng thuộc địa phận của bản Nậm Mu hiện đang được giao cho các bản Bon A, Bon B, Xá Nhè quản lý bảo vệ và hưởng lợi. Căn cứ biên bản làm việc của các cộng đồng bản Bon A, Bon B, Xé Nhè, Nậm Mu năm 2022, phần diện tích giao nhằm sẽ được các cộng đồng trả lại cho bản Nậm Mu quản lý bảo vệ và hưởng lợi. UBND huyện đã giao Ban quản lý rừng phòng hộ chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan chuyên môn khẩn trương tham mưu cho UBND huyện hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục để điều chỉnh lại diện tích rừng đã đo đạc cho bản Nậm Mu quản lý, bảo vệ và hưởng lợi. Trước mắt các cộng đồng các bản Bon A, Bon B, Xé Nhè vẫn nhận tiền chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng theo Quyết định giao, sau đó trích lại số tiền đúng bằng diện tích giao nhằm để lại cho cộng đồng bản Nậm Mu, giao UBND xã Rạng Đông theo dõi báo cáo việc chi trả theo quy định.

*(4) Việc đo đạc và giao diện tích rừng khoảng 20 ha đã được đưa vào quy hoạch Khu du lịch sinh thái tại đỉnh đèo Pha Đin để Nhân dân bản Háng Tàu quản lý (bản Háng Tàu xã Tủa Tình).*

**Trả lời:**

Thực hiện kế hoạch số 2783/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên và Kế hoạch số 98/KH-UBND của UBND huyện Tuần Giáo về việc giao đất giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư, tổ chức trên địa bàn; Hiện tại đơn vị tư vấn đã hoàn thành việc đo đạc tại bản Háng Tàu xã Tủa Tình trong đó có diện tích rừng khoảng 20 ha đã được đưa vào quy hoạch Khu du lịch sinh thái tại đỉnh đèo Pha Đin. Trong thời gian tới, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan để hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

*(5) Việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng với diện tích 100ha tại tiểu khu 591 (bản Nà Chua, xã Mường Mùn).*

**Trả lời:**

Thực hiện Kế hoạch 2783/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên; năm 2021, UBND huyện Tuần Giáo đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức rà soát và đo đạc diện tích đất có rừng trên địa bàn huyện trong đó đã đo đạc tại tiểu khu 591 bản Nà Chua, xã Mường Mùn. UBND huyện tiếp tục chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp cùng các cơ quan chức năng hoàn thiện thủ

tục giao rừng để cộng đồng bản được hưởng chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định.

*(6) Việc kiểm tra một số kênh, mương hiện bị hỏng gây thất thoát nước và có giải pháp khắc phục để bảo đảm cấp nước cho 4,0ha lúa 02 vụ của người dân (công trình thủy lợi Pá Tong 1 xã Nà Tông).*

**Trả lời:**

UBND huyện đã giao phòng Nông nghiệp &PTNT phối hợp với UBND xã Nà Tông, Hợp tác xã quản lý khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn xã và đại diện cử tri bản Pá Tong kiểm tra thực tế. Vị trí cử tri đề xuất là máng treo công trình thủy lợi Pá Tong 1, có chiều dài 26,8m. Hiện máng treo bị võng, thành và đáy máng bị rò rỉ một số chỗ, gây thất thoát nước. Để khắc phục vấn đề trên UBND huyện đã giao UBND xã Nà Tông chỉ đạo Hợp tác xã quản lý khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn xã sử dụng kinh phí hỗ trợ sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi của công trình để thực hiện khắc phục sửa chữa nhỏ; thường xuyên kiểm tra, duy tu bảo dưỡng bảo đảm cấp nước cho 4,0ha lúa 02 vụ của người dân.

*(7) Việc sửa bảo dưỡng kênh mương, đầu tư rọ thép kè bờ suối sạt lở do lũ cho bản Ta Léch (xã Mùn Chung).*

**Trả lời:**

Về đề nghị tu sửa bảo dưỡng kênh mương: UBND huyện chỉ đạo phòng Nông nghiệp &PTNT phối hợp với UBND xã Mùn Chung, Hợp tác xã quản lý khai thác công trình thủy lợi và đại diện cử tri bản Ta Léch tiến hành kiểm tra thực địa, cụ thể: Đoạn kênh mương đề nghị tu sửa bảo dưỡng là đoạn ống dẫn có kết cấu nhựa PVC dài 600m thuộc công trình Thủy lợi bản Ta Léch được đầu tư xây dựng năm 2005, qua thời gian dài sử dụng ống nhựa giòn gãy dẫn đến rò rỉ nhiều đoạn gây nên thiếu nước tưới cho diện tích cuối kênh. UBND huyện đã giao UBND xã Mùn Chung chỉ đạo Hợp tác xã quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn phối hợp với Tổ quản lý công trình của bản sử dụng kinh phí hỗ trợ sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi của công trình để sửa chữa, khắc phục những chỗ bị gãy, rò rỉ hạn chế lượng nước bị thất thoát và có kế hoạch cấp nước tưới luân phiên bảo đảm nước tưới cho diện tích cuối kênh. UBND huyện sẽ tiếp tục xem xét có kế hoạch sửa chữa khi bố trí được vốn.

Về đề nghị đầu tư rọ thép kè suối sạt lở do lũ cho bản Ta Léch: Qua kiểm tra thực tế, bờ hữu suối Ta Léch có nhiều vị trí nhỏ bị sạt lở, tại vị trí cử tri đề nghị có chiều dài 20m, diện tích có nguy cơ bị sạt lở khoảng 0,8ha ruộng 02 vụ. Do diện tích có nguy cơ bị xói lở nhỏ, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Mùn Chung huy động Nhân dân đóng góp vật liệu sẵn có và ngày công lao động để xử lý chống sạt lở cho diện tích nêu trên.

*(8) Việc hỗ trợ kè suối bảo vệ khu dân cư cho bản Chiềng Ban - Co En (xã Mùn Chung).*

**Trả lời:**

Qua kiểm tra thực tế, vị trí gây nguy cơ sạt lở tại đầu mỗi tuyến kênh thủy lợi bản Chiềng Ban, do tuyến kênh và khu ruộng bản Chiềng Ban thấp, khi có lũ suối về thường tràn vào kênh và khu ruộng làm thay đổi dòng chảy có nguy cơ ảnh hưởng đến khu dân cư bản Chiềng Ban - Co En. UBND huyện đã xây dựng kế hoạch sửa chữa, nâng cấp công trình thủy lợi Chiềng Ban giai đoạn 2023-2024, trong đó dự kiến thiết kế kéo dài tường cánh hướng dòng chảy để khắc phục tình trạng lũ tràn vào kênh, khu ruộng và chống sạt lở cho khu dân cư.

*(9) Việc thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 08 hộ dân góp đất trồng cây cao su tại xã Nà Sáy.*

**Trả lời:**

Trong tổng số 8 hộ (08 hồ sơ) đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trồng cao su có 03 hộ (03 hồ sơ) đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hiện tại Trung tâm Quản lý đất đai đã đề nghị UBND xã Nà Sáy bổ sung đơn đăng ký cấp giấy, phiếu ý kiến dân cư; Đối với 05 hộ còn lại (05 hồ sơ) qua kiểm tra không đủ điều kiện cấp giấy do phần diện tích đo đạc đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chồng lấn lên giấy chứng nhận đã được cấp theo Nghị định số 163/1999/NĐ-CP của Chính phủ (hiện chưa xử lý do tồn tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Lâm nghiệp). UBND huyện đã giao Trung tâm Quản lý đất đai phối hợp UBND xã Nà Sáy rà soát, tham mưu để thu hồi giấy chứng nhận đã được cấp theo NĐ 163/1999/NĐ-CP và tiến hành giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri.

*(10) Đề nghị chương trình hỗ trợ làm nhà “Mái ấm nghĩa tình” khi hộ nào làm xong nhà thì tiến hành nghiệm thu và giải ngân ngay nhà đó để kịp thời lấy tiền trả khoản vay làm nhà (Cử tri xã Nà Tông).*

**Trả lời:**

Chương trình làm nhà “Mái ấm nghĩa tình, an sinh xã hội” năm 2022. Xã Nà Tông được phân bổ hỗ trợ 13 nhà, đến thời điểm hiện tại 13/13 hộ gia đình đã được nghiệm thu, thanh toán và đưa vào sử dụng.

*(11) Hằng năm huyện có giao kinh phí đặc thù theo Thông tư số 49/2012/TT-BTC ngày 20/3/2012 về Hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức Chính trị - xã hội thuộc các xã đặc biệt khó khăn. Nhưng năm 2022 không được giao kinh phí và cũng chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể. Vậy năm 2022 xã có được tiếp tục chi kinh phí đặc thù không và nếu được chi thì kinh phí lấy ở nguồn nào? (Cử tri xã Nà Sáy).*

**Trả lời:**

Thông tư số 49/2012/TT-BTC ngày 20/03/2012 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các Tổ chức chính trị - xã hội thuộc các xã đặc biệt khó khăn. Hiện thông tư vẫn còn hiệu lực nên các Chi hội thuộc các tổ chức Chính trị - xã hội ở thôn, bản, ấp và tương đương thuộc các xã đặc biệt khó khăn vẫn đủ điều kiện được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

Về nguồn kinh phí: Theo Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, tỉnh Điện Biên; Tại Điều 27 - Định mức phân bổ chi hoạt động quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể; Mục 2, Điểm d) Các khoản chi khác bao gồm: Kinh phí chi hoạt động đặc thù của cấp ủy Đảng, kinh phí hoạt động của Hội đồng Nhân dân cấp xã; Chi các khoản phí, lệ phí; kinh phí hoạt động của tổ chức Đảng, đoàn thể, hỗ trợ hoạt động công tác đảng theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30 tháng 5 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Khoa XI về ban hành quy định chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở; Đại hội theo nhiệm kỳ của tổ chức chính trị xã hội và tất cả các khoản chi khác phục vụ hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị cấp xã. Vậy nguồn kinh phí hỗ trợ chi hoạt động của Tổ chức Đảng, đoàn thể thuộc kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp xã, do cấp xã quyết định.

*(12) Đề nghị UBND huyện có ý kiến với công ty Mắc Ca về việc hộ gia đình ông Lường Văn Nội - bản Kệt xã Quài Cang góp đất nương cho công ty để trồng cây Mắc Ca, với diện tích ban đầu đo là 09ha, nhưng đến cuối năm 2017, đầu năm 2018 Công ty Mắc Ca mới trả số tiền là 24 triệu đồng (tương ứng với diện tích là 4,9ha); đề nghị Công ty Mắc ca xem lại số diện tích còn thiếu để thanh toán tiền cho gia đình (Cử tri bản Kệt xã Quài Cang).*

### **Trả lời:**

UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Công ty cổ phần Maccadamia tỉnh Điện Biên và các bên liên quan làm rõ:

- Tại thời điểm ký hợp đồng giữa ông Lường Văn Nội với Công ty cổ phần Maccadamia tỉnh Điện Biên, gia đình ông Lường Văn Nội chưa được cấp GCNQSD đất. Theo hợp đồng thì diện tích góp quyền sử dụng đất của ông Nội với tổng diện tích là 49.154,4 m<sup>2</sup> (gồm 02 thửa, thửa số 11 có diện tích 22.198,5m<sup>2</sup>; thửa số 13 có diện tích 26.955,9m<sup>2</sup>).

- Nhưng khi Công ty cổ phần Maccadamia và xã đến thực địa tổ chức đo đạc thì gia đình ông Nội không tới để làm việc. Sau khi rà soát, kiểm tra việc cấp Giấy chứng nhận, hộ gia đình ông Lường Văn Nội đã được cấp Giấy chứng nhận số CP 052122, do UBND huyện cấp ngày 16/4/2019 với tổng diện tích 42.218,7m<sup>2</sup> gồm 02 thửa đất. Thửa đất số 55 có diện tích 22.198,5m<sup>2</sup> trùng vị trí và diện tích thửa số 11; thửa đất số 62 có diện tích 20.020,2m<sup>2</sup> trùng với vị trí thửa số 13 (theo hợp đồng) nhưng diện tích đất giảm đi 6.935,7m<sup>2</sup>. Lý do đã cấp cho ông Quàng Văn Thiên ở bản Giăng diện tích 2.992,8m<sup>2</sup> và cấp cho ông Quàng Văn Thành ở bản Cán diện tích 3.942,9 m<sup>2</sup>.

- Hiện Công ty cổ phần Maccadamia đã trả tiền cho ông Nội là 24.577.000 đồng tương ứng với diện tích 49.154,4 m<sup>2</sup> đúng theo hợp đồng. UBND huyện đã trả lời cử tri tại Văn bản 941/BC-UBND ngày 12/12/2022, đến nay UBND huyện không nhận được ý kiến phản hồi của cử tri và cá nhân ông Lường Văn Nội.

*(13) Đề nghị huyện chỉ đạo Công an huyện giải quyết dứt điểm vụ trộm rọ thép chắn xói lở tại bản Phiêng Hin - xã Mường Khong từ năm 2021 đã xác định được đối tượng.*

**Trả lời:**

UBND huyện đã chỉ đạo Công an huyện xác minh, giải quyết. Qua xác minh thực tế, ngày 27/9/2021, Công an xã Mường Khong nhận được tin báo của ông Cà Văn Thoáng trưởng bản Phiêng Hin với nội dung: Gia đình ông Cà Văn Thắm bị mất 04 lồng sắt đựng đá để kê bờ ruộng của gia đình (nghe ngờ cho ông Lường Văn Hóa người cùng bản lấy). Sau khi nhận được tin báo Công an xã Mường Khong đã trực tiếp xuống hiện trường để xác minh vụ việc, triệu tập lấy lời khai của những người có liên quan và tiến hành hoạt động điều tra theo quy định. Tạm giữ vật chứng là 01 chiếc lồng sắt có khối lượng 12 kg tại gia đình nhà ông Cà Văn Đồi là con rể của ông Lường Văn Hóa. Tại thời điểm xảy ra vụ việc ông Đồi không có mặt ở nhà, nhà do ông Hóa trông coi. Công an xã đã tiến hành mời ông Hóa đến trụ sở để làm việc, ông Hóa có khai báo: Ngày 25/9/2021, khi đi làm ruộng về thì phát hiện 01 lồng sắt có hình dạng méo mó (cách chỗ rào nhà ông Thắm khoảng 1,5km) sau đó ông Hóa mang về để tại nhà anh Đồi. Dựa trên các tài liệu và chứng cứ thu thập được không có đủ căn cứ để khẳng định ông Lường Văn Hóa là người đã thực hiện hành vi trộm cắp.

Để tránh việc mâu thuẫn giữa hai gia đình và không để khiếu kiện kéo dài, Công an xã Mường Khong đã mời hai bên lên trụ sở để thông báo kết quả điều tra vụ việc. Sau khi nghe thông báo ông Cà Văn Thắm đã rút đơn đề nghị và giải hòa cùng ông Lường Văn Hóa, không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

*(14) Đề nghị sớm triển khai làm cầu lên bản Co Muông - xã Nà Tông, vì cầu này đã xuống cấp đi lại nguy hiểm.*

**Trả lời:**

Hiện nay, công trình cầu lên bản Co Muông đã được phê duyệt tại quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 25/5/2022 của UBND huyện Tuần Giáo. Tuy nhiên, do nguồn vốn bố trí cho dự án là nguồn thu tiền sử dụng đất huyện Tuần Giáo (nguồn đầu giá QSD đất), trong thời gian qua huyện tổ chức đấu giá QSD đất chưa đạt kết quả như dự kiến nên dự án chưa được phân bổ vốn, dự án sẽ được triển khai thực hiện ngay sau khi được phân bổ vốn. Mặt khác Tuyến đường Liên xã Rạng Đông – Nà Tông (Nguồn vốn GNBV) đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến cuối năm 2023 sẽ khởi công xây dựng. Sau khi tuyến đường này hoàn thành thì đường giao thông từ các bản Háng Á, Xá Nhè, Co Muông xuống đường tỉnh lộ (Tuần Giáo – Tòa Chùa) sẽ được kiên cố Bê tông 100% đi lại thuận tiện.

*(15) Cử tri xã Mường Khong: Đề nghị huyện quan tâm đầu tư xây dựng nhà Văn hóa cho bản Phiêng Hin, bản đã có quỹ đất từ năm 2014 nhưng đến nay chưa được xây nhà văn hóa; Đề nghị Nhà nước quan tâm đầu tư đường bê tông, đường điện cho nhóm hộ từ bản Phiêng Hin đến bản Con Ổ (36 hộ) và bản Huổi Nôm, bản Hua Sát.*

**Trả lời:**

Đối với nhà Văn hóa cho bản Phiêng Hin: UBND huyện đã giao Ban quản lý dự án các công trình khảo sát tổng hợp danh mục công trình và đầu tư khi được bố trí kế hoạch vốn.

Đối với đường bê tông từ Phiêng Hin đến bản Con Ô: UBND huyện đã giao Ban quản lý dự án các công trình khảo sát tổng hợp danh mục công trình và đầu tư khi được bố trí kế hoạch vốn.

Đối với đường bê tông từ Huổi Nôm đến Huổi Máu: UBND huyện đã tổng hợp đề nghị UBND tỉnh đưa vào danh mục dự án thuộc nguồn vốn Chương trình phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Đầu tư đường điện lưới quốc gia đến các bản thuộc dự án của ngành Điện, UBND huyện tiếp thu ý kiến của cử tri và sẽ tiếp tục kiến nghị với Sở Công thương để sớm triển khai đầu tư.

## **2. Các ý kiến sau kỳ họp thứ Sáu**

*(1) Việc đầu tư xây dựng 02 tuyến kênh mương: tuyến Ná Hả chiều dài khoảng 300m với diện tích tưới tiêu khoảng 6ha và tuyến Ná Bản chiều dài khoảng 200m với diện tích tưới tiêu khoảng 2ha (bản Hong Lực, xã Nà Sáy).*

### **Trả lời:**

Tuyến kênh đất Ná Hả dài khoảng 300m, được dẫn nước từ phai tạm Ná Hả trên khe suối Hong Lực có diện tích tưới 03ha; tuyến kênh đất Ná Bản dài khoảng 200m được, dẫn nước từ phai tạm Ná Pa Cá trên khe suối Hong Lực có diện tích tưới 06ha. Do đầu mối là phai tạm, tuyến kênh bằng đất nên lượng nước thất thoát lớn; phai tạm thường xuyên bị cuốn trôi trong mùa mưa lũ; tuyến kênh bị bồi lấp, sạt lở không đảm bảo cấp nước tưới ổn định cho diện tích tưới của công trình, người dân mất nhiều công sức sửa chữa phai tạm, nạo vét, tu sửa kênh mương. UBND huyện đã giao UBND xã Nà Sáy chỉ đạo Tổ quản lý công trình thủy lợi bản Hong Lực tăng cường công tác điều tiết nước, tu sửa phai tạm, nạo vét kênh mương đảm bảo đủ nước tưới cho diện tích đã gieo cấy, đặc biệt vào thời điểm khan hiếm nước. Về lâu dài, việc đầu tư nâng cấp, kiên cố hóa đầu mối và tuyến kênh là cần thiết, đảm bảo nước tưới ổn định cho số diện tích trên và có thể khai hoang mở rộng thêm khoảng 02ha. Căn cứ vào nguồn vốn được cấp, thời gian tới UBND huyện sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch đề đưa vào đầu tư xây dựng công trình.

*(2) Việc quan tâm đầu tư xây dựng tuyến kênh mương từ Ná Món đến Ná Ta Cả với chiều dài khoảng 02km, diện tích tưới tiêu khoảng 05ha (bản Nậm Cá, xã Này Sáy).*

### **Trả lời:**

Khu ruộng Ná Món, Ná Ta Cả được tưới tiêu từ phai tạm Ná Món và tuyến kênh đất dài khoảng 800 m, tổng diện tích của 02 khu ruộng khoảng 05ha. Do 02 khu ruộng kéo dài bên bờ tả suối Nậm Cá, được cấp nước tưới từ phai tạm và kênh đất nên làm ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng lúa. UBND huyện đã giao UBND xã Nà Sáy chỉ đạo Tổ quản lý công trình thủy lợi bản Nậm Cá tăng cường

công tác điều tiết nước, tu sửa phai tạm, nạo vét kênh mương đảm bảo đủ nước tưới cho diện tích đã gieo cấy của 02 khu ruộng. Để ổn định lâu dài, UBND huyện sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch đưa vào đầu tư xây dựng. Tuy nhiên việc đầu tư, nâng cấp kiên cố đầu mối và tuyến kênh là không khả thi do đầu mối rộng (B tràn khoảng 12m), tuyến kênh dài (dự kiến 1.000m), diện tích tưới nhỏ dẫn tới suất đầu tư cao.

*(3) Việc xây kè chắn sạt lở khu vực Ná Luông - Suối Nậm Sát và xây tuyến kênh mương Ná Sái dài khoảng 900m để phục vụ tưới tiêu (bản Nà Sáy 1, xã Này Sáy)*

**Trả lời:**

\* Đối với việc xây kè chắn sạt lở khu vực Ná Luông - Suối Nậm Sát:

Hiện dòng suối Nậm Sát khu vực bản Nà Sáy 1 có chiều dài khoảng 800m, chiều rộng khoảng từ 10m đến 35m, nhỏ dần từ cầu treo (khu dân cư Kéo Lạ) về hạ lưu, do người dân khai hoang phần diện tích lòng suối thành ruộng để trồng lúa không đảm bảo thoát lũ, do vậy những diện tích khai hoang thường bị ngập; đoạn kênh thủy lợi Nà Đén và mố cầu treo khu dân cư Kéo Lạ nằm sát bờ suối có nguy cơ bị xói lở trong mùa mưa lũ. Trước mắt, UBND huyện đã giao UBND xã Nà Sáy chỉ đạo bản Nà Sáy 1 tiến hành gia cố bờ suối chống sạt lở bằng rọ tre, đá sỏi,... để chống xói lở. Tuyên truyền người dân không khai hoang lấn chiếm dòng suối làm thay đổi dòng thoát lũ gây nguy cơ ngập úng, bồi lấp, xói lở cho toàn bộ khu ruộng. Về lâu dài, việc đầu tư kè khu vực bản Nà Sáy 1 là cần thiết để chống xói lở bờ suối, chỉnh trị dòng chảy, bảo vệ tuyến kênh công trình thủy lợi Nà Đén và mố cầu treo khu dân cư Kéo Lạ cũng như khu ruộng sản xuất của người dân. UBND huyện sẽ tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn xây dựng kế hoạch, ưu tiên đầu tư xây dựng công trình khi bố trí được nguồn kinh phí.

\* Đối với việc xây tuyến kênh mương Ná Sái dài khoảng 900m để phục vụ tưới tiêu:

Tuyến kênh nội đồng Ná Sái dài khoảng 900m có nhiệm vụ dẫn nước từ phai tạm Bảng Đủ Nội và điều tiết nước tưới tiêu khu ruộng Ná Sái, bổ sung nước tưới cho đoạn kênh cuối thủy lợi Nà Đén. Do tuyến kênh bằng đất nên thường xuyên bị sạt lở, lượng nước thất thoát nhiều, dẫn đến khu ruộng cuối kênh bị thiếu nước vào mùa khô. UBND huyện đã giao UBND xã Nà Sáy chỉ đạo Tổ quản lý công trình thủy lợi bản Nà Sáy 1 tăng cường công tác điều tiết nước, tu sửa phai tạm, nạo vét kênh mương đảm bảo đủ nước tưới cho diện tích đã gieo cấy. Việc đầu tư kiên cố tuyến kênh nội đồng là cần thiết, tuyến kênh có nhiệm vụ điều tiết và đảm bảo đủ nước tưới cho diện tích thuộc công trình thủy lợi Nà Đén. UBND huyện sẽ tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn xây dựng kế hoạch, ưu tiên đầu tư xây dựng công trình khi bố trí được nguồn kinh phí.

*(4) Việc hỗ trợ một phần kinh phí khoan giếng cho các hộ dân (các hộ tại bản đã tự bỏ tiền khoan được 06 giếng khoan với kinh phí 60 triệu đồng/01 giếng khoan) và cử các cơ quan chuyên môn lấy mẫu nước đi xét nghiệm để đảm bảo an toàn cho Nhân dân (bản Chua Lú, xã Pú Nhung)*

**Trả lời:**



UBND huyện hiện chưa có chủ trương hỗ trợ kinh phí khoan giếng cho các hộ dân. Để khai thác, quản lý và sử dụng nguồn nước ngầm hiệu quả đúng quy định tại bản Chua Lú, UBND huyện đã có chủ trương xây dựng hệ thống cấp nước tập trung cho toàn bộ các hộ dân trong bản. Thống nhất lấy 01 giếng khoan chung của bản để làm giếng cấp nước cho công trình Nước sinh hoạt bản Chua Lú, hiện nay đã thực hiện xong công tác khảo sát thiết kế công trình. UBND huyện đã đưa danh mục công trình vào chương trình MTQG phát triển KT- XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trình UBND tỉnh. Khi được chấp thuận sẽ tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ đề ra.

Về kết quả kiểm nghiệm chất lượng nước (đối với giếng khoan chung của bản) các chỉ số đều đạt tiêu chuẩn cho phép, Nhân dân có thể sử dụng phục vụ sinh hoạt hàng ngày.

*(5) Việc khơi thông lại dòng suối cạn chảy từ bản Chua Lú xuống xã Rạng Đông để không gây ngập úng hoa màu của Nhân dân (xã Pú Nhung).*

**Trả lời:**

Khu vực canh tác hoa màu hàng năm bị ngập nước nằm trong diện tích hồ cạn Chua Lú (hồ chỉ có nước dâng trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 9 hàng năm). Những năm gần đây dòng suối cạn có nhiệm vụ tiêu nước từ hồ xuống suối Nậm Mu, xã Rạng Đông bị bồi lấp với khối lượng rất lớn, do đất đá chảy từ khe suối cạn Há Dẽ và đất đá xói mòn từ diện tích canh tác nằm hai bên bờ suối, dẫn đến diện tích hoa màu của người dân bị ngập cũng tăng lên do mực nước hồ dâng cao hơn những năm trước. Tại vị trí đầu dòng suối cạn giáp với hồ, người dân đã tận dụng diện tích dòng suối trồng cỏ để chăn nuôi gia súc, dòng chảy bị cản trở ảnh hưởng lớn đến việc tiêu thoát nước trong mùa mưa. UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Pú Nhung tuyên truyền các hộ dân không trồng trọt trên dòng suối cạn để đảm lưu thông, huy động nhân lực tại địa phương tiến hành khơi thông dòng chảy, hạ thấp mực nước dâng vào mùa mưa, hạn chế diện tích hoa màu bị ngập úng. Để khắc phục lâu dài vấn đề này, phải tiến hành việc nạo vét, khơi thông dòng chảy và xây kè hai bên bờ suối với khối lượng và kinh phí lớn. Trong thời gian tới, UBND huyện sẽ tiếp tục xem xét, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn nghiên cứu phương án khắc phục hiệu quả và bền vững.

*(6) Việc giải quyết kiến nghị của cử tri bản Hả xã Nà Sáy về việc đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Lò Văn Thao, góp đất trồng cây cao su khu Huổi Đán và 22 trường hợp vướng mắc trong việc góp đất trồng cây cao su.*

**Trả lời:**

Ngày 14/02/2023, UBND huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Trung tâm quản lý đất đai cử cán bộ chuyên môn làm việc với UBND xã Nà Sáy và đại diện Nông trường cao su Tuần Giáo. Tại buổi làm việc, theo Báo cáo số 56a/BC-UBND ngày 13/02/2023 của UBND xã Nà Sáy có 22 trường hợp hiện nay đang vướng mắc trong việc thực hiện góp đất trồng cây cao su trong đó có trường hợp của hộ gia đình ông Lò Văn Thao. Tọa buổi làm việc Phòng Tài



nguyên và Môi trường và Trung tâm quản lý đất đai đã hướng dẫn chuyên môn cho công chức địa chính của xã Nà Sáy và đề nghị UBND xã Nà Sáy chỉ đạo công chức địa chính của xã thực hiện nhiệm vụ, hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện trình tự thủ tục theo quy định.

Hiện nay, UBND huyện ban hành Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Lò Văn Hồng (Tâm) và bàn giao hồ sơ cho Trung tâm quản lý đất đai để thực hiện việc cấp lại Giấy chứng nhận cho ông Lò Văn Hùng (Vui) theo quy định. Còn lại các trường hợp khác, UBND xã Nà Sáy chưa cung cấp hồ sơ liên quan để Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu thực hiện các bước tiếp theo. UBND huyện đã yêu cầu UBND xã Nà Sáy khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ thủ tục để giải quyết dứt điểm cho các trường hợp còn lại.

*(7) Đề nghị đầu tư mới đường ống dẫn nước sinh hoạt cho bản với chiều dài từ đầu nguồn về đến bản khoảng 5 km (Cử tri bản Sảo, xã Quài Cang).*

**Trả lời:**

Qua kiểm tra thực tế, nguồn nước cử tri bản Sảo đề xuất nằm phía trên nguồn nước của bản Kệt, tương đối xa và hiểm trở. Do có sự tranh chấp về nguồn nước, nguồn nước đó chủ yếu phục vụ sinh hoạt, nước tưới của bản Kệt và bản Giăng, vì vậy đã xảy ra trường hợp phá hoại đường ống dẫn nước về bản Sảo. Lãnh đạo các bản đã vận động, tuyên truyền nên không xảy ra tranh chấp nghiêm trọng. UBND huyện đã giao UBND xã Quài Cang chỉ đạo bản Sảo chủ động bố trí nhân lực, tổ chức sửa chữa đường nước hiện có (đang cấp nước cho 27 hộ dân), tuyên truyền Nhân dân sử dụng tiết kiệm nước; chuyển đổi diện tích trồng lúa nước (lấy từ nguồn nước đang tranh chấp) sang các loại cây trồng khác sử dụng ít nước hơn để ưu tiên nước sử dụng cho sinh hoạt. Trong thời gian tới, UBND huyện sẽ tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn nghiên cứu xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung cho 03 bản (bản Sảo, bản Kệt, bản Giăng) khi bố trí được nguồn kinh phí.

*(8) Đề nghị đầu tư nâng cấp đường nước sinh hoạt tại bản Chá, bản Cang, bản Chăn, bản Cọ, bản Nong Liếng xã Quài Nưa.*

**Trả lời:**

UBND huyện đã chỉ đạo phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND xã Quài Nưa tổ chức kiểm tra, khảo sát nắm bắt tình hình để đề xuất các phương án giải quyết, cụ thể như sau:

- Tại bản Chăn: Qua kiểm tra công trình cấp nước sinh hoạt cho bản Pha Nàng và nhóm hộ dân bản Long Trạng (cũ) hoạt động bình thường. Theo ý kiến của nhóm hộ bản Long Trạng (cũ), lý do thiếu nước do người dân bản Pha Nàng sử dụng nước không hợp lý, một số hộ dẫn nước vào ao gây thiếu nước và không đủ áp lực để cấp nước lên nhóm hộ phía trên. UBND huyện đã yêu cầu UBND xã Quài Nưa, lãnh đạo bản Pha Nàng kiểm tra, nhắc nhở và có biện pháp tuyên truyền sử dụng nước tiết kiệm để hạn chế tình trạng thất thoát nước và sử dụng nước không đúng mục đích, đặc biệt trong mùa khô.

- Tại bản Cang và bản Chá: Công trình cấp nước sinh hoạt bản Cang và nước sinh hoạt bản Chá – bản Quang Vinh sử dụng chung một nguồn nước (bản Cang ở hạ lưu, bản Chá - Quang Vinh ở thượng lưu), cả 2 công trình đang không hoạt động do nguồn nước cạn kiệt. Để khắc phục vấn đề này, tạm thời UBND xã Quài Nưa đã tuyên truyền Nhân dân sử dụng tiết kiệm nước và khắc phục khó khăn tạm thời bằng cách lấy từ nguồn nước đang sử dụng chung giữa bản Cang và bản Củ. UBND huyện sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn lập kế hoạch xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt tập chung cho 04 bản trên địa bàn (bản Cang, bản Củ, bản Chá, bản Quang Vinh).

- Tại bản Nong Liêng: Khu vực xung quanh bản không có nguồn nước, người dân lấy nước bằng cách tự đào ao để thu nước ngầm từ các khe nhỏ, vấn đề nước sinh hoạt rất khó khăn. UBND huyện đã giao UBND xã Quài Nưa tiếp tục rà soát đối tượng để đăng ký chương trình nước sinh hoạt phân tán nhằm hỗ trợ tốt nhất cho người dân.

- Tại bản Cọ: Hiện bản có khoảng 200 hộ dân, trong đó 150 hộ dân sử dụng nước từ công trình cấp nước sinh hoạt bản Cọ và 50 hộ dân sử dụng nước từ công trình cấp nước sinh hoạt bản Nọng Hông (cũ). Hệ thống nước sinh hoạt bản Cọ hiện đã xuống cấp, hỏng hóc cần nâng cấp, sửa chữa; công trình nước sinh hoạt bản Nọng Hông (cũ) hiện tại cạn kiệt nguồn nước, xung quanh bản không có nguồn nước thay thế. Để giải quyết vấn đề này, UBND huyện đã xây dựng phương án: Đối với 150 hộ dân sử dụng nước từ công trình nước sinh hoạt bản Cọ, huyện sẽ đưa vào kế hoạch sửa chữa, nâng cấp nước sinh hoạt bản Cọ để cung cấp nước cho các hộ dân trên. Đối với các hộ dân sử dụng nước từ công trình nước sinh hoạt bản Nọng Hông (cũ), do khan hiếm nước sinh hoạt vào mùa khô và không có nguồn nước thay thế, UBND huyện đã giao UBND xã Quài Nưa tiếp tục rà soát đối tượng để đăng ký chương trình nước sinh hoạt phân tán nhằm hỗ trợ tốt nhất cho người dân.

Trên đây là Báo cáo của UBND huyện trả lời và kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri đến sau kỳ họp thứ Sáu, HĐND huyện khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBMTTQ và các Đoàn thể huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Xuân Cảnh**